

V/v công tác tuyên truyền biển, đảo;
phân giới, cắm mốc và quản lý biên
giới trên đất liền năm 2021

Bình Thuận, ngày 10 tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Văn xã huyện Phú Quý;
- Các trường THPT và PT có nhiều cấp học.

Thực hiện Hướng dẫn số 10/HD-BTGTU ngày 03/3/2021 của Ban Tuyên giáo tỉnh Bình Thuận về công tác tuyên truyền biển đảo; phân giới cắm mốc và quản lý biên giới trên đất liền năm 2021, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đề nghị các cơ sở giáo dục thực hiện một số nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên và học sinh về phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới, an ninh, chủ quyền biển, đảo cũng như vai trò, vị trí chiến lược của biển, đảo Việt Nam; ý thức chấp hành pháp luật trong nước và các thỏa thuận, điều ước quốc tế liên quan đến biển, đảo, biên giới, lãnh thổ trên đất liền, nhằm xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển. Qua đó, bồi đắp lòng yêu nước, tạo chuyển biến tích cực trong ý thức, trách nhiệm và hành động của cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên và học sinh trong việc bảo vệ môi trường, an ninh chủ quyền biển, đảo, chấp hành pháp luật trong nước và quốc tế về biển, đảo; giữ vững hòa bình trên Biển Đông và xây dựng tuyến biên giới trên đất liền của Tổ quốc hòa bình, hợp tác cùng phát triển.

- Khẳng định sự đúng đắn về chủ trương, quan điểm của Đảng là kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến biển, đảo và công tác phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới trên đất liền; nỗ lực và hành động của Việt Nam trong giải quyết các vấn đề biển, đảo, công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới trên đất liền giữa Việt Nam với các nước phù hợp với quy định của Việt Nam và luật pháp quốc tế; ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và cùng phát triển với các nước láng giềng; củng cố sự đồng thuận của dư luận trong tỉnh về vấn đề biển, đảo và biên giới, lãnh thổ của Việt Nam với các nước láng giềng;

thực hiện tốt Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển, kết hợp chặt chẽ với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo, tài nguyên môi trường biển; phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu, nâng cao đời sống nhân dân vùng biển, đảo.

- Đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị ở trong và ngoài nước âm mưu lợi dụng các vấn đề biển, đảo, dân tộc, biên giới lãnh thổ để hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, làm tổn hại khối đại đoàn kết toàn dân tộc và các mối quan hệ đối ngoại của Việt Nam.

2. Yêu cầu

- Đổi mới tư duy, nhận thức về tầm quan trọng của công tác thông tin, tuyên truyền đối với công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới trên đất liền; công tác thông tin bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới, lãnh thổ quốc gia trong giai đoạn mới; làm rõ quyền, lợi ích, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong các hoạt động liên quan đến biển, đảo Việt Nam.

- Nội dung tuyên truyền phải kịp thời, chính xác, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm thể chủ động, hiệu quả trong định hướng thông tin về biển, đảo, về công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới trên đất liền; cập nhật kịp thời diễn biến tình hình; đa dạng hóa về nội dung và hình thức tuyên truyền.

- Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về biển, đảo, công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới với tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, nhất là kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2021-2025, Nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp. Chú trọng trao đổi kinh nghiệm và công tác phối hợp giữa các lực lượng trong công tác tuyên truyền. Xử lý tốt dư luận xã hội về các vấn đề có liên quan; đồng thời, chủ động đấu tranh, phản bác kịp thời các âm mưu, hoạt động xuyên tạc, phá hoại của các thế lực thù địch về các vấn đề có liên quan đến biển, đảo và biên giới lãnh thổ Việt Nam.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Công tác tuyên truyền biển, đảo

- Tăng cường công tác tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về các vấn đề liên quan đến biển, đảo, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, các nghị quyết của Trung ương liên quan đến biển, đảo. Tiếp tục tuyên truyền kết quả triển khai, thực hiện

Chương trình hành động số 60-CTr/TU, ngày 18/01/2019 của Tỉnh ủy (khóa XIII) thực hiện Nghị quyết số 36- NQ/TW Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” (viết tắt là *Chương trình hành động số 60-CTr/TU*), Công văn số 1387- CV/TU ngày 31/01/2019 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 16/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các nhiệm vụ và giải pháp cấp bách tăng cường quản lý ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân trong tình khai thác hải sản bất hợp pháp tại vùng biển nước ngoài (viết tắt là *Chỉ thị số 30-CT/TU*) ...

- Thông tin, tuyên truyền toàn diện các các vấn đề liên quan đến biển, đảo với các trọng tâm, cụ thể: Tuyên truyền về các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam trên biển theo luật pháp quốc tế^[1]; Quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo^[2]. Bảo vệ môi trường, bảo tồn, phát triển bền vững đa dạng sinh học biển.

- Tiếp tục tuyên truyền về truyền thống của lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam, Luật Cảnh sát biển Việt Nam; Luật Biển Việt Nam; ngày truyền thống Hải quân nhân dân Việt Nam; công tác phối hợp giữa Bộ tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 3 với tỉnh Bình Thuận và Bộ tư lệnh Vùng 4, Vùng 2 Hải Quân với tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền biển, đảo, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật kết hợp tuyên truyền thu hút nguồn nhân lực xây dựng Quân chủng Hải quân - Quân đội nhân dân Việt Nam; tuyên truyền về lực Cảnh sát Biển đồng hành cùng ngư dân trên địa bàn tỉnh Bình Thuận theo Chương trình phối hợp số 01-CTr/ĐUCSB- TUBT, ngày 12/9/2019 giữa Ban Thường vụ Đảng ủy Cảnh sát biển và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận về thực hiện công tác dân vận “*Cảnh sát biển đồng hành với ngư dân*” trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Kịp thời đấu tranh, phản bác với những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, sai trái của các thế lực phản động, thù địch trong và ngoài nước về vấn đề Biển Đông và mối quan hệ giữa Việt Nam với các nước có liên quan; các hoạt động khai thác trái phép, vi phạm chủ quyền quốc gia, ảnh hưởng đến quan hệ với các nước trong khu vực. Tích cực và chủ động các hoạt động trao đổi, đối thoại, đấu tranh với các cá nhân, tổ chức có nhận thức chưa đúng hoặc chưa đầy đủ về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo và phát triển kinh tế biển, đảo.

^[1] Như: Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982 (UNCLOS 1982); Tuyên bố về ứng xử của các bên trên Biển Đông (DOC); các nguyên tắc, thỏa thuận có liên quan đến biển, đảo đã ký kết giữa Việt Nam với các nước trong khu vực Biển Đông...

^[2] Luật Biển Việt Nam năm 2012; những cơ sở, chứng cứ lịch sử và pháp lý khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với 02 quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và các vùng biển của Việt Nam; những kết quả tích cực trong hợp tác song phương, các văn bản, thỏa thuận song phương và đa

phương giữa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế liên quan đến biển, đảo Việt Nam; việc triển khai thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án liên quan đến biển và hải đảo, các điều ước quốc tế về vấn đề biển, đảo mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia theo tinh thần Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về "Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"...

^[3]Tuyên truyền nâng cao nhận thức, hiểu biết về đại dương, kỹ năng sinh tồn, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường; những cam kết và hành động của Việt Nam trong giải quyết các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu...

- Tuyên truyền về chính sách hậu phương quân đội; ủng hộ, động viên cán bộ, chiến sĩ, nhân dân, các lực lượng bảo vệ an ninh, chủ quyền biển, đảo; bồi đắp tình yêu quê hương, đất nước, ý thức trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân đối với chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc, nhất là đối với thế hệ trẻ.

2. Tuyên truyền về công tác biên giới trên đất liền

- Thông tin, tuyên truyền về các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới trên đất liền, nhất là quán triệt sâu sắc các quan điểm, nhiệm vụ trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần XIII của Đảng liên quan đến công tác biên giới trên đất liền; nội dung các văn bản pháp luật, các hiệp ước, hiệp định song phương, các Tuyên bố chung, Thỏa thuận của lãnh đạo cấp cao về công tác phân giới, cắm mốc, quản lý và bảo vệ biên giới trên đất liền, cụ thể:

a) Tuyên biên giới Việt Nam - Trung Quốc

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp lý về việc giải quyết, quản lý và bảo vệ biên giới Việt Nam - Trung Quốc: Hiệp ước biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (ký ngày 30/12/1999); 03 văn kiện pháp lý: Nghị định thư về phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc (ký ngày 18/11/2009), Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc (ký ngày 18/11/2009), Hiệp định về cửa khẩu và quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc (ký ngày 18/11/2009); tuyên truyền Hiệp định hợp tác bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch Thác Bản Giốc – Đức Thiên và Hiệp định về tàu thuyền đi lại tại khu vực đi lại tự do ở cửa sông Bắc Luân...

- Tuyên truyền công tác đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các quy định về quản lý biên giới như: vượt biên, xuất cảnh trái phép, buôn lậu, truyền đạo trái pháp luật, di cư tự do qua các vùng biên giới, bảo đảm an ninh, trật tự khu vực biên giới; tấm gương điển hình tiên tiến trong công tác giữ gìn, bảo vệ đường biên, cột mốc, giữ gìn an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới.

- Tuyên truyền đấu tranh, phản bác các quan điểm, tư tưởng sai trái của

các thế lực phản động, thù địch lợi dụng các vấn đề môi trường, dân tộc, tôn giáo, chủ quyền biên giới quốc gia nhất là trong tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp hiện nay để kích động tư tưởng “bài Hoa”, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chia rẽ quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc; góp phần củng cố, tăng cường xây dựng tình cảm đoàn kết, truyền thống gắn bó lâu đời giữa Nhân dân hai nước.

b) Tuyên biên giới Việt Nam - Lào

- Tiếp tục tuyên truyền về ý nghĩa lịch sử, lợi ích của việc xây dựng xây dựng và quản lý hiệu quả tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định cùng phát triển; việc thực thi có hiệu quả các văn bản pháp lý liên quan đến công tác biên giới giữa hai nước như Nghị định thư về đường biên giới và mốc quốc giới, Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền; Thỏa thuận giữa Chính phủ hai nước về việc di cư tự do và kết hôn không giá thú; Hiệp định Thương mại song phương; Hiệp định Thương mại biên giới... và các Tuyên bố chung, thỏa thuận của lãnh đạo cấp cao hai nước.

- Tăng cường tuyên truyền, thông tin đối ngoại về quan hệ hữu nghị, truyền thống tốt đẹp, gắn bó thủy chung giữa hai dân tộc Việt Nam và Lào, các hoạt động trao đổi, hợp tác, giao lưu văn hóa - xã hội hai nước; trong đó, chú ý cập nhật thông tin về chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, Chính phủ Lào tại Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, đặc biệt là các quan điểm, chủ trương trong vấn đề biên giới, lãnh thổ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Lào gắn với khu vực biên giới giữa hai nước. Đồng thời, khẳng định sự quan tâm, ủng hộ, tình cảm gắn bó thủy chung giữa Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam với Đảng, Chính phủ và nhân dân Lào; đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng vấn đề biên giới, lãnh thổ, dân tộc, tôn giáo hòng chia rẽ tình đoàn kết đặc biệt giữa Nhân dân hai nước.

c) Tuyên biên giới Việt Nam - Campuchia

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền nội dung, ý nghĩa của các văn bản pháp lý song phương^[4]. Trong đó, đặc biệt tập trung tuyên truyền sâu rộng nội dung hai văn kiện pháp lý quan trọng hai quốc gia thông qua là: (1) *Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985* và *Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia*; (2) *Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia*. Khẳng định các văn kiện trên là kết quả của quá trình nỗ lực, quyết tâm hơn 36 năm đàm phán, hợp tác, giải quyết hòa bình, bình đẳng vấn đề biên giới lãnh thổ trên

^[4] Như: Hiệp ước hòa bình, hữu nghị và hợp tác giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 18/2/1979); Hiệp ước về vùng nước lịch sử giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 07/7/1982); Hiệp ước về nguyên tắc giải quyết vấn đề biên giới giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước về quy chế biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 27/12/1985); Hiệp ước giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 (ký ngày 10/10/2005)

đất liền giữa hai nước và sẽ có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với triển vọng xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển giữa hai nước.

- Tăng cường tuyên truyền, thông tin đối ngoại về quan hệ hữu nghị, truyền thống tốt đẹp và các hoạt động hợp tác, trao đổi, giao lưu hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Campuchia, nhất là nhân dân hai bên biên giới; về những thành quả đã đạt được trong công tác phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới trên đất liền; về quyết tâm và nỗ lực giải quyết các vấn đề biên giới theo phương châm “hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển”.

- Chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc sự thật lịch sử quan hệ giữa hai nước; các biểu hiện tiêu cực, các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, lợi dụng việc triển khai 02 văn kiện pháp lý về biên giới để tuyên truyền kích động chống phá quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp giữa hai dân tộc Việt Nam - Campuchia; kịp thời thông tin, tuyên truyền, giải thích rõ một số vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến công tác phân giới, cắm mốc, việc giao lưu phát triển kinh tế giữa hai biên giới... để tạo được sự đồng thuận cao trong nhân dân.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

- Quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng, đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, có trọng tâm, trọng điểm. Thông tin tuyên truyền được triển khai một cách toàn diện, linh hoạt phù hợp với điều kiện đơn vị và tình hình dịch Covid-19: thông tin nội bộ trong các cuộc họp, dán bản tin, tuyên truyền miệng, tài liệu, panô, áp phích; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về biển đảo; tuyên truyền trên các trang mạng xã hội, website... của các cơ sở giáo dục.

IV. TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

Tiếp tục sử dụng tài liệu do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phát hành các năm trước kết hợp với cập nhật thông tin từ các nguồn thông tin chính thống của Đảng và Nhà nước, website: <http://www.biengioilanhtho.gov.vn> của Ủy ban Biên giới - Bộ Ngoại giao, Đề cương Thời sự và Bản tin Thông tin Công tác Tuyên giáo do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phát hành.

V. BÁO CÁO

Báo cáo kết quả thực hiện: **6 tháng đầu năm vào ngày 25 tháng 4; báo cáo năm vào ngày 25 tháng 10** về Sở GD&ĐT qua phòng GDTrH&CN-TX, địa chỉ email: **phonggdtrh.sobinhthuan@moet.edu.vn** để tổng hợp.

Đề nghị các cơ sở giáo dục nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám Đốc, các Phó Giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, GDTrH&CN-TX (N-02b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Toàn Thắng